

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH THANH HÓA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HSST

Ngày 24/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngân

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hà

2. Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện VKSND huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hồng-KSV.

Ngày 24/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/ TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Mai Xuân Th- sinh năm 1981; tên gọi khác: không; trú tại: Xóm 1-PP xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Mai Văn T (đã chết); con bà Ngô Thị V - sinh năm 1940- hiện ở xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vợ: Âu Thị K - sinh năm 1978- hiện ở xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có 01 con sinh năm 2008; tiền án - tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 15/01/2018 đến ngày 18/01/2018, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Mai Thị H – tên gọi khác: không- sinh năm 1963; trú tại: Xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa 7/10; con ông Mai Văn T – sinh năm 1940 (đã chết); con bà Ngô Thị V- sinh năm 1940- hiện đang ở xóm 1-PP, xã Th; chồng: Mã Văn B - sinh năm 1963, hiện ở Xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1990; tiền án – tiền sự: không; bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Những người làm chứng:**

1. Mai Văn T – sinh năm 1993 - địa chỉ: Xóm 1, xã Tr, huyện N, Thanh Hóa, vắng mặt.

2. Nguyễn Thị L – sinh năm 1980- địa chỉ: Xóm 1, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

3. Mã Văn Q – sinh năm 1956- địa chỉ: Xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

4. Mã Văn L – sinh năm 1982- địa chỉ: Xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

5. Mã Văn H – sinh năm 1979- địa chỉ: Xóm 1 -PP, xã Th, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 45 ngày 15/01/2018, Mai Văn T ở xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, đến nhà Mai Xuân Th (cùng xóm) đánh bạc với Th dưới hình thức chơi số lô 19 và 91, mỗi số 10 điểm, với số tiền là 460.000đ, thì bị Cơ quan Công an huyện Nga Sơn bắt quả tang, thu giữ 01 “ các” có ghi số 19,91 có các chữ ký của Mai Xuân Th; 01 bút bi màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long và 460.000đ.

Mai Xuân Th đã tự nguyện giao nộp cho Công an huyện Nga Sơn số tiền và đồ vật liên quan đến ghi số lô, số đề gồm: 01 cuốn sổ có chữ “ giáo án” loại 260 trang A1, nhãn hiệu Hải Tiến MS 3569, có ghi các số lô, số đề, có chữ ký và ghi rõ họ tên Mai Văn Thọ; 01 tờ giấy than, nhãn hiệu Hots NO 4800; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng có số IMEL1: 861485030893219, số IMEL2: 861485030893201 kèm theo 01 sim điện thoại số 0901741695 và 01 sim điện thoại số 016455988401; số tiền 2.370.000đ; 06 tờ giấy kẻ ngang kích thước 200 x 297 cm, có ghi các ngày 12/01, 13/01, 14/01 và trên tờ giấy có ghi các số lô, số đề có các chữ ký viết họ tên của Mai Xuân Th; 01 tờ lịch Blog có ghi các số lô, số đề và chữ ký xác nhận của Mai Xuân Th.

Đến ngày 16/01/2018, Mai Thị H ở xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an 01 điện thoại di động Nokya, màu đen, bên trong có lắp sim 0973540696 là chiếc điện thoại mà H đã dùng nhắn tin để đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với em trai mình là Mai Xuân Th.

Kết quả điều tra đã xác định được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề ngày 15/01/2018 của Mai Xuân Th với Mai Văn T, Mai Thị H, Nguyễn Thị L, Mã Văn Q, Mã Văn L và những người mà Th không biết tên, địa chỉ ở đâu, cụ thể như sau: Đánh bạc dưới hình thức số đề: lấy 02 số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc từ 00 đến 99 làm kết quả trúng thưởng, tỷ lệ thắng thua là 1/70 lần.

Đánh bạc dưới hình thức số lô: lấy kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải 7 làm căn cứ trúng thưởng, được tính theo điểm, mỗi điểm

23.000đ. Tỷ lệ thắng thua là 01 điểm/80 lần. Nếu trúng nhiều số thì được số tiền tương ứng, nếu thua người chơi sẽ mất số tiền đã mua.

Đánh bạc dưới hình thức lô ba càng: lấy 03 số cuối cùng của giải đặc biệt Xổ số kiến thiết Miền Bắc từ (000 đến 999) làm căn cứ trúng thưởng. Tỷ lệ thắng thua là 1/400 lần.

Đánh bạc dưới hình thức lô xiên: có xiên đôi (hai cặp số cuối), xiên 3 (ba cặp số cuối) từ giải đặc biệt đến giải 7 Xổ số kiến thiết Miền Bắc, tỷ lệ thắng thua 1/40 lần.

Sau khi ghi số lô, số đề cho người khác, Th ghi vào quyển sổ cá nhân, mặt dưới đặt tờ giấy than để sao lại. Số tiền ghi lô đề Th giữ lại, nếu ai trúng thì ngày mai Th trả tiền, nếu không trúng thì số tiền người chơi đánh bạc với Th, Th được hưởng gồm:

1/ Mai Xuân Th đánh bạc trực tiếp với Mai Văn T dưới hình thức ghi số lô 19, 91 mỗi số 10 điểm với số tiền là 460.000đ, số tiền trên T đã đưa cho Th.

2/ Thọ thông qua tin nhắn điện thoại di động ghi số lô, số đề với chị gái mình là Mai Thị H; số lô 25 là 50 điểm = 1.150.000đ; số đề: 36,83,38,63,33,88,85,58 mỗi số 200.000đ = 1.600.000đ. Đầu 3 (từ 30 đến số 39) mỗi số 100.000 = 1.000.000đ. Đầu 8 (từ 80 đến 89) mỗi số 200.000đ = 2.000.000đ. Đít 3 (từ số 03,13,23,33,43,53,63,73,83,93) mỗi số 50.000đ = 500.000đ. Đít 8 (các số 08,18,28,38,78,58,68,78,98) mỗi số 50.000đ = 500.000đ. Tổng số tiền đánh bạc với Mai Thị H là 6.750.000đ, số tiền này H chưa đưa cho Th.

3/ Thông qua tin nhắn điện thoại, Th ghi số lô, số đề với Nguyễn Thị L ở xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa gồm: số lô: 88,33 mỗi số 15 điểm = 690.000đ; số 56 là 10 điểm = 230.000đ; 65 là 20 điểm = 460.000đ; số đề: đầu 5 (từ 50,51,52,53,54,55,56,57,58,59) mỗi số 12 điểm = 120.000đ, tổng số tiền Th đánh với Nguyễn Thị L là 1.500.000đ, số tiền này L chưa đưa cho Th.

4/ Th đánh bạc với ông Mã Văn Q ở xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, các số đề 26,62,00,22,02,12,76,67,04,40,16,61,59,95,37 mỗi số 3.000đ = 45.000đ, nhưng ông Q cắt 20% nên chỉ phải đưa cho Th số tiền là 36.000đ;

Đánh bạc với Mã Văn L ở xóm 1-PP, xã Th, huyện N, tỉnh Thanh Hóa số đề: 90,91,93,95,96,97,98,99,56,65,83,97,80,33,88,63 mỗi số 10.000đ = 180.000đ. Tổng số tiền Th đánh bạc với ông Q, ông L là 225.000đ, ông Q và ông L đã đưa cho Th 216.000đ.

5/ Ngoài ra Th còn đánh bạc với nhiều người khác dưới hình thức số lô, số đề mà Th không biết tên, địa chỉ gồm:

Số đề: số 92, 72, 02, 07 mỗi số 4.000đ = 16.000đ; số 09, 90 mỗi số 3.000đ = 6.000đ; số 99, 95, 96, 98,97,90 mỗi số 20.000đ = 140.000đ; số 93 = 80.000đ; số 90 = 7.000đ; số 34, 43, 69, 96, 60, 30, 83 mỗi số 12.000đ = 96.000đ; số 06, 60, 80, 90, 36, 22, 77, 66 mỗi số 10.000đ = 80.000đ; số 63 = 8.000đ; số 36 63,37,73,34,39, 93,

05, 50, 06, 58, 59, 95, 37, 73 mỗi số 12.000đ = 204.000đ; số 09, 90 mỗi số 10.000đ = 20.000đ; số 06, 60 mỗi số 3.000đ = 6.000đ; số 02 – 30.000đ; số 20 = 20.000đ; số 16, 61, 05, 50 mỗi số 3.000đ = 12.000đ; số 68, 86, 36, 63, 37, 73, 58, 85 mỗi số 5.000đ = 40.000đ; số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 09, 70, 71, 74, 30, 32, 33, 34, 36, 38, 72, 75, 76, 78, 39, 40, 41, 42, 43, 45, 48, 52, 53, 56, 58, 81, 82, 83, 91, 92, 93, 94 85 mỗi số 50.000đ = 1.950.000đ; số 15 = 24.000đ; số 90 = 6.000đ; số 92 = 12.000đ; số 96 = 6.000đ; số 72 = 12.000đ; số 79, 10 mỗi số 6.000đ = 12.000đ; số 18 = 12.000đ; số 12, 39, 93, 36, 32, 22, 93 mỗi số 6.000đ = 42.000đ; số 36 = 24.000đ; số 77 = 6.000đ; số 36, 93 mỗi số 12.000đ = 24.000đ; tổng 4(gồm các số 04, 40, 22, 13, 31, 59, 95, 68, 86, 77) = 40.000đ; đầu 6 (từ 60 đến 69) = 60.000đ; đầu 3(từ số 30 đến 39) = 60.000đ; đít 3(các số 03, 13, 23, 33, 43, 53, 63, 73, 83, 93) = 120.000đ; đầu 0(từ số 00 đến 09) = 50.000đ; đít 0(các số 00, 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90) = 50.000đ.

Xiên 3 gồm các số 95, 16, 83 = 20.000đ.

Càng 760 = 30.000đ.

Số lô: số 51, 42 mỗi số 2 điểm = 4 điểm x 23.000đ = 92.000đ; số 21 = 1 điểm = 23.000đ; số 16 = 10 điểm x 23.000đ = 230.000đ; số 31, 58, 98, 60, 11, 71, 42 mỗi số 5 điểm = 35 điểm x 23.000đ = 805.000đ; số 80 = 10 điểm x 23.000đ = 230.000đ; số 71, 31, 95, 12, 71 mỗi số 5 điểm = 25 điểm x 23.000đ = 575.000đ; số 21, 83, 16, 18, 81 mỗi số 3 điểm = 15 điểm x 23.000đ = 345.000đ; số 57, 75 mỗi số 5 điểm = 10 điểm x 23.000đ = 230.000đ. Tổng số tiền Th đánh bạc với những người Th không biết tên, địa chỉ là 5.855.000đ. Số tiền những người này đã đưa cho Th là 2.154.000đ.

Như vậy ngày 15/01/2018, tổng số tiền Th đánh bạc với Mai Thị H, Nguyễn Thị L, Mã Văn L, Mã Văn Q và nhiều người khác là 14.790.000đ, trong đó số tiền Th và H đánh bạc với nhau là 6.750.000đ, đánh bạc với Nguyễn Thị L là 1.500.000đ, ông Mã Văn Q là 45.000đ, Mã Văn L là 180.000đ, Mai Văn T là 460.000đ, còn lại nhiều người khác mà Th không biết tên, tuổi, địa chỉ là 5.855.000đ.

Số tiền ghi số lô, số đề Mai Thị H, Nguyễn Thị L và những người Th không biết tên, địa chỉ chưa đưa cho Th là 11.960.000đ(trong đó Mai Thị H là 6.750.000đ, Nguyễn Thị L là 1.500.000đ, những người Th không biết tên, địa chỉ là 3.710.000đ).

Số tiền Th thu lời bất chính do Mai Văn T, Mã Văn Q, Mã Văn L và 01 số người Th không biết tên, địa chỉ đã đưa cho Th là 2.830.000đ (gồm Mã Văn T 460.000đ; Mã Văn L 180.000đ; Mã Văn Q 36.000đ; những người không biết tên 2.154.000đ).

Trong quá trình điều tra Th giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 mảnh giấy nhỏ loại bìa cứng vỏ hộp sữa 6GR0WPUS và 01 tờ lịch có ghi các số lô và chữ ký, chữ viết của Th, ngày 15/01/2018 nhưng Th khai đây là người chơi đến ghi số lô nên Th ghi vào “các”, đưa cho người chơi, sau đó họ thay đổi không chơi nữa trả lại “các” cho Th, đối chiếu với các số lô, số đề Th tổng hợp và ghi trong bảng lô, đề ngày

15/01/2018 tại quyển sổ có chữ “ giáo án” nhãn hiệu Hải Tiến không có các số đã ghi ở “các” mà Th đã giao nộp nên không có cơ sở để kết luận.

Đối với các số lô, số đề Th ghi trong 6 tờ giấy(03 tờ gốc và 03 tờ giấy than) vào các ngày 12, 13, và 14/01,Th khai các số Th ghi để theo dõi và học cách thức tính toán ghi số lô, số đề trước ngày 15/01/2018, do không xác định được người chơi đánh bạc với Th nên không có căn cứ để kết luận.

Đối với Mai Văn T, Nguyễn Thị L, Mã Văn L, Mã Văn Q tham gia đánh bạc với Th số tiền dưới 5.000.000đ, nhưng chưa bị xử lý hành chính hoặc bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc, nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý hành chính đối với T, L, Q là phù hợp. Riêng Nguyễn Thị L không có mặt tại địa phương nên sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án: Một “các” có ghi các số lô 19,91 có các chữ ký của Mai Xuân Th; 01 bút bi mực màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long; 01 cuốn sổ có chữ “Giáo án” loại 260 trang A4, nhãn hiệu Hải Tiến, MS 3569, có ghi các số lô, số đề, có chữ ký và ghi rõ họ tên Mai Xuân Th; 01 tờ giấy than, nhãn hiệu Hots NO 4800; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng có số IMEL1: 861485030893209, số IMEL2: 861485030893201 kèm theo 01 sim điện thoại có số 0901741695 và 01 sim điện thoại số 0164559884401; 06 tờ giấy kẻ hàng ngang, kích thước 200 x 297cm có ghi các ngày 12/1, 13/1,14/1 và trên tờ giấy ghi các số lô, số đề có chữ ký, viết họ tên của Mai Xuân Th; 01 mảnh giấy nhỏ loại bìa cứng vỏ hộp sữa GROW PLUS, có ghi các số lô, số đề và có chữ ký của Mai Xuân Th; 01 tờ lịch Blog có ghi các số lô, số đề và chữ ký xác nhận của Mai Xuân Th; số tiền 2.830.000đ của Mai Xuân Th và 01 điện thoại di động Nokia, màu đen, bên trong có lắp sim 0973540696 của Mai Thị H đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Nga Sơn thu giữ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 16 ngày 24/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố các bị cáo: Mai Xuân Th và Mai Thị H về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Tại phiên tòa hôm nay VKS nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Mai Xuân Th từ 9 - 12 tháng tù, cho hưởng án treo; Mai Thị H từ 09 - 12 tháng cải tạo không giam giữ.Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.830.000đ và 02 điện thoại di động đã qua sử dụng (01 điện thoại di động OPP0, màu trắng, 01 điện thoại di động Nokia màu đen). Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu Thiên Long. Truy thu số tiền của 6.750.000đ của Mai Thị H để sung quỹ Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi đánh bạc, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với số tiền thu được tại chiếu bạc, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở khẳng định: các bị cáo đã phạm tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS .

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo được mô tả như phần trên là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất sát phạt lẫn nhau về tiền bạc. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố các bị cáo theo điều luật trên là đúng người và đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo thì thấy: chiều ngày 15/01/2018, tại gia đình Mai Xuân Th ở Xóm 1-PP, xã Th, các bị cáo đã đánh bạc với nhau, hình thức chơi được thua bằng tiền, trong khi bị cáo Th đang đánh bạc với Mai Văn T thì bị bắt quả tang, thu giữ số tiền đánh bạc của Mai Văn T và những người khác là 2.830.000đ. Hành vi này gây bất bình trong nhân dân, cũng từ hành vi này phát sinh ra nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Do đó cần phải xét xử nghiêm minh để răn đe và phòng ngừa chung là phù hợp.

[4] Đánh giá vai trò phạm tội của từng bị cáo thì thấy: Đối với Mai Xuân Th là người trực tiếp ghi số lô, số đề cho bị cáo H và những người khác, nên bị cáo đứng vai trò đầu vụ án và có mức hình phạt cao hơn bị cáo H là phù hợp.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng và đều có chung tình tiết tình tiết giảm nhẹ đó là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Các bị cáo đều có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, do đó không cần cách ly các bị cáo mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Th là phù hợp. Đối với bị cáo H hành vi có mức độ nên cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo H không có nghề nghiệp ổn định, do đó không cần khấu trừ thu nhập của bị cáo là phù hợp.

[8] Mai Thị H đã đánh bạc với Mai Xuân Th số tiền là 7.650.000đ, số tiền trên cần phải truy thu của bị cáo H để sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[9] Xét phần vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 bút bi màu xanh nhãn hiệu Thiên Long, vật chứng trên không có giá trị nên cần được tịch thu để tiêu hủy. Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 2.830.000đ, số tiền trên do các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà Nước; 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động OPPO màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen) 02

điện thoại trên các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội đánh bạc với nhau, nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

[10] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Mai Xuân Th và Mai Thị H phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 (áp dụng cho bị cáo Th); Điều 36 (điều 36 áp dụng cho bị cáo H); điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS.

Xử phạt: Mai Xuân Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Mai Thị H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giữ tính từ ngày UBND xã Th nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo cho UBND xã Th theo dõi, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Tịch thu số tiền 2.830.000đ, đang tạm giữ tại tài khoản 3949, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, theo phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản, lập ngày 27/4/2018 của Kho bạc nhà nước huyện Nga Sơn để sung quỹ nhà nước.

Truy thu số tiền 6.750.000đ của Mai Thị H để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu 0PP0, màu trắng, có số IMEL 1: 861485030893219; số IMEL 2: 861485030893201, bên trong có lắp sim số 01645.598.401 và 0901.741.695 đã qua sử dụng, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 216 màu đen, bên trong có lắp sim số 0973.540.696, đã qua sử dụng, để sung quỹ Nhà nước; tịch thu 01 bút bi nhãn hiệu Thiên Long để tiêu hủy (theo biên bản bàn giao ngày 27/4/2018 của Chi cục thi hành án huyện Nga Sơn).

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các bị cáo;
- CQ thi hành án dân sự;
- CA huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Ngân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Úy

Vũ Thị Hà

Đỗ Thị Ngân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thắm

Đường Thị Hoàng Hoa

Đỗ Thị Ngân

